

Số: **93/2019/QĐST-HNGĐ**

Sơn Trà, ngày 08 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 05 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị C. Sinh năm: 1994. Địa chỉ: Số 51 đường B, tổ 75 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông Đào Hữu T. Sinh năm: 1991. Nơi đăng ký HKTT: xã A, huyện T, tỉnh T. Nơi cư trú: Số 51 đường B, tổ 75 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Hiện đang thi hành án tại Đội 2, Phân trại 3 Trại Giam X, huyện T, TP. Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T.

(Do chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T nên Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2014, quyển số 01/2013 do UBND phường Nai Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 29 tháng 5 năm 2014 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Đào Thị Nhã U, sinh ngày 12.12.2014 cho bà Huỳnh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Đào Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T xác định không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng bà Huỳnh Thị C và ông Đào Hữu T mỗi người phải chịu 75.000đ nhưng bà Huỳnh Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007815 ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị C số tiền tạm ứng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ MỸ DUNG